

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**TỈNH ĐẮK LẮK**  
Bản án số: 308/2017/HSPT  
Ngày 25-10-2017.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Kim Khánh

*Các Thẩm phán:* Bà Trần Thị phượng và bà Nguyễn Thị Hằng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Vũ – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 301/2017/HSPT, ngày 02-10-2017 đối với bị cáo Sùng Thị P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2017/HSST ngày 02-8-2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **SÙNG THỊ P** - Sinh năm 1997, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: H'Mông (Mông); Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông Sùng A C - sinh năm 1969 và con bà Hồ Thị M - sinh năm 1969; Sống chung như vợ chồng với Sùng A V - sinh năm 1996 và có 03 con (lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

\* Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Tiến T – Văn phòng luật sư B – Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk (Là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước của Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk) - có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên P mua Hêrôin của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch, sau đó bán lại để kiếm lời.

Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 15-3-2017, Dương Tuấn A đến nhà Phùng Thị P ở thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk hỏi mua Heroin, thì P bán cho A 02 tép với giá 200.000đ. P và A đang thực hiện hành vi mua bán, thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt giữ quả tang cùng với tang vật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, P còn khai nhận ngoài lần bán trên, P còn bán heroin 03 lần khác cho A. Cụ thể bán vào ngày 14-3-2017 hai lần (trưa và chiều), mỗi lần 100.000 đồng và bán vào sáng ngày 15-3-2017 một lần 200.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 157/GĐMT-PC54 ngày 18 tháng 3 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong hai gói nylon màu vàng có tổng khối lượng 0,0482 gam. Chất gửi giám định có ma túy. Loại ma túy là Heroin - Chất Heroin nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82 ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2017/HSST ngày 02-8-2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, đã quyết định tuyên bố bị cáo Sùng Thị P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; các điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Sùng Thị P 07 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14-8-2017, bị cáo Sùng Thị P có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Sùng Thị P vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng cấp sơ thẩm đã truy tố và xét xử bị cáo Sùng Thị P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến bào chữa: Việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, mức hình phạt 07 năm tù mà Tòa án đã tuyên đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Bị cáo là người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh gia đình là hộ nghèo, học vấn thấp, hiện đang nuôi 03

đưa con nhỏ, lần đầu phạm tội và đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi bị bắt đã tự thú khai thêm 03 lần bán ma túy trước đó và cũng đã tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật hình sự, để xét xử bị cáo dưới khung hình phạt và giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt sớm được trở về với gia đình nuôi con nhỏ.

Bị cáo nhất trí với quan điểm, ý kiến của người bào chữa và không có tranh luận bào chữa gì thêm. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

[1] Lời khai của bị cáo Sùng Thị P tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phùng Thị P mua Hêrôin của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, sau đó, bán lại để kiếm lời, nên trong các ngày 14 và 15 tháng 3/2017, tại thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo P đã 04 lần bán Heroine cho Dương Tuấn A, thu lợi số tiền 600.000 đồng. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Sùng Thị P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt mà Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xử phạt bị cáo Sùng Thị P 07 năm tù là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo là người dân tộc thiểu số, vùng sâu xa, có trình độ học vấn thấp. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đã tự nguyện khai báo thêm 03 lần bị cáo mua bán ma túy trước đó và đã giao nộp số toàn bộ số tiền thu lợi bất chính. Mặt khác gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bản thân bị cáo hiện đang phải nuôi 03 đứa con nhỏ. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS, nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp hơn khung hình phạt mà điều luật đã quy định, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp.

[3] Án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Sùng Thị P không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sùng Thị P, sửa bản án sơ thẩm số: 39/2017/HSST ngày 02/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; các điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Sùng Thị P 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Về án phí: Bị cáo Sùng Thị P không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Năng;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện K;
- T.H.A hình sự Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Hoàng Kim Khánh**